| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MƯỜNG NHÉ**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 60/2017/HSST
Ngày 06/ 9/2017

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ TỈNH ĐIỆN BIÊN

***Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Giàng A Bách**.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông **Lò Văn Phốn**.
2. Ông **Thào A Tủa**.
*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Dương Thị Nhung**.
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.
*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tham gia phiên tòa:*
Ông **Lê Xuân Chiến**: Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, mở phiên tòa xét xử, công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017.

*Đối với bị* cáo **Nguyễn Văn T**. (Tên gọi khác: Nguyễn Sỹ T).
Sinh năm 1992.
Nơi sinh: Xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.
Nơi ĐKHKTT: Bản Mường Nhé, xã Mường Nhé, Mường Nhé - Điện Biên.
Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 9/12.
Dân tộc: Thái. Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Nguyễn Sỹ B (đã chết) và con bà Pờ Thị P.
Bị cáo Nguyễn Văn T chưa có vợ, con.
Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là thứ 02 trong gia đình.
Tiền sự: Có 01; Tiền án: Không.
Bị bắt tạm giữ từ ngày 25 tháng 5 năm 2017. Có mặt tại phiên tòa.

## NHẬN THẤY:

Bị cáo **Nguyễn Văn T** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố về hành vi phạm tội như sau.

Vào khoảng 16 giờ ngày 25 tháng 5 năm 2017, bị cáo Nguyễn Văn Th bắt xe khách xuống bản Co Lót 1, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé thì gặp người phụ nữ dân tộc Xạ Phang, không biết tên, tuổi địa chỉ. Bị cáo Nguyễn Văn T đã mua Hê rô in với số tiền là 600.000 VND bà ta đưa cho bị cáo một gói nhỏ hê rô in,

mua bán xong bà ta đi đâu không biết, mục đích để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ ngày 25 tháng 5 năm 2017 bị cáo Nguyễn Văn T bị tổ công tác Đồn biên phòng Mường Nhé phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Ngày 27 tháng 5 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyên Mường Nhé, đã lập biên bản mở niêm phong , xác định trọng lượng vật chứng , thu được của bị cáo Nguyễn Văn T là: 0,57gam đồng thời lấy đi 0,04 gam làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Số còn lại là: 0,53 gam.

Bản kết luận giám định số: 508/GĐ – PC 54 ngày 24 tháng 6 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Bi ên kết luận: Mẫu vật gửi đến giá m định thu được của Nguyễn Văn T là Hê rô in. Số mẫu vật 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại theo quy định của pháp luật. Tổng trọng lượng vật chứng thu được là 0,57 gam là Hê rô in.

Bản cáo trạng số : 49/QĐ – VKS - HS ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyên Mường Nhé truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, tại phiên tòa, lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/ QH 14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội. Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: **18** tháng đến **24** tháng tù.

Không áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu vật chứng tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận gì, về nội dung bản luận tội, cũng như cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

**XÉT THẤY:**

Qua cuộc thẩm vấn công khai tại phiên tòa và lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T, tại cơ quan điều tra, hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vào hồi 17 giờ ngày 25 tháng 5 năm 2017 bị cáo Nguyễn Văn T mang trên người gói hê rô in ở tại bản Co Lót, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Mường Nhé phát hiện và bắt quả tang hành vi tàng trữ 0,57 gam Hê rô in với mục đích để sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ " Tàng trữ trái phép chất ma túy " là trái quy định của pháp luật sẽ bị trừng trị , nghiêm minh.

Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát n hân dân huyên Mường Nhé truy tố về tội "

Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/ QH 14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội. Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền, quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại vùng sâu, vùng xa biên giới. Bị cáo Nguyễn Văn T lẽ ra phải làm gương cho mọi người, noi theo học tập.

Xét về nhân thân bị cáo Nguyễn Văn T sinh ra và lớn lên ở xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, học hết lớp 9/12 ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 14 tháng 7 năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc chấp hành xong trở về địa phương làm ăn sinh sống. Bị cáo Nguyễn Văn T có nhận thức rất rõ, về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và ảnh hưởng đến kinh tế gia đình.

Trong qúa trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T là người dân tộc ít người sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Xét thấy cần phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn T ra khỏi đời sống xã hội, một thời gian nhất định, để cải tạo, trở thành người có ích đồng thời cũng răn đe, phòng ngừa chung trong quần chúng nhân dân và những ai đang có ý định thực hiện hành vi phạm tội như bị cáo Nguyễn Văn T bị pháp luật trừng trị, nghiêm minh.

Tại phiên tòa; bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, lý do gia đình gặp nhiều khó khăn. Hội đồng xét xử, sẽ xem xét, khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Văn T còn bị hình phạt bổ sung là phạt tiền; Hội đồng xét xử, xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo Nguyễn Văn T còn gặp nhiều khó khăn nên không áp dụng.

Xét thấy đối với người phụ nữ dân tộc Xạ phang bán Hê rô in cho bị cáo. Cơ quan điều tra không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên không đủ cơ sở, để xác minh làm rõ. Nên Viện kiểm sát không truy tố; Do vậy Hội đồng xét xử, không xem xét trong vụ án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,53 gam Hê rô in.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T thuộc diện hộ nghèo và có đơn nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYÊT ĐỊNH:

**1.Tuyên bố bị cáo**: **Nguyễn Văn T** ( Tên gọi khác: **Nguyễn Sỹ T**) phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/ QH 14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội. Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 25 tháng 5 năm 2017.

**2 .Về xử lý vật chứng** : Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy : 0,53 gam Hê rô in đã niêm phong là vật chứng vụ án Nguyễn Văn T. Theo biên bản bàn giao giữa Công an huyên Mường Nhé và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Nhe ngày 16 tháng 8 năm 2017.

**3. Về án phí**: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Phòng KTNV -THA ( TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Công an huyện Mường Nhé;
- Phòng HCTP Sở Tư Pháp;
- Bị cáo;
- TB UBND xã ;
- Chi Cục THADS huyện Mường Nhé;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Giàng A Bách**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**